

Công nghệ**Bài 7. GIỚI THIỆU BỘ LẮP GHÉP MÔ HÌNH KỸ THUẬT (Tiết 1)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT***** Năng lực đặc thù:**

- Kể tên, nhận dạng được các nhóm chi tiết chính và các chi tiết cụ thể của bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật.

*** Năng lực công nghệ:** Hiểu biết công nghệ, sử dụng công nghệ.

*** Năng lực chung:** Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

*** Phẩm chất:** chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, ti - vi, tranh ảnh trong sách giáo khoa được phóng to, bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật lớp 4.

- HS: sgk, bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật lớp 4.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động - GV cầm bộ ghép kỹ thuật hỏi: + Đố các em, trên tay cô đang cầm gì? (Bộ lắp ghép kỹ thuật) + Trong hộp này, gồm có những gì? (Ốc, tua vít, các tấm lắp ghép, tua - bin,...) - GV giới thiệu - ghi bài	- HS suy ngẫm trả lời.
2. Khám phá: Hoạt động: Làm quen với các chi tiết và dụng cụ lắp ghép - GV giới thiệu cho HS Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật của học sinh. - GV đặt câu hỏi cho HS, thảo luận nhóm đôi: + Bộ lắp ghép có bao nhiêu chi tiết về chia làm mấy nhóm? + Em hãy nhận dạng, gọi tên đúng và nêu số lượng các loại chi tiết. - GV cho các nhóm tự kiểm tra tên gọi nhận dạng từng loại chi tiết dụng cụ như hình 1 2 3 4 5 (trang 33 đến 37 SGK) và trình bày câu trả lời: + Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật gồm 35 chi tiết được chia thành bốn nhóm: + Nhóm chi tiết hình tấm + Nhóm chi tiết hình thanh	- HS quan sát bộ lắp ghép - HS thảo luận nhóm và trả lời. - HS trình bày phần thảo luận, nhận xét, bổ sung.

<p>+ Nhóm chi tiết chuyển động + Nhóm chi tiết kết nối - Các nhóm trình bày và nhận xét, GV nhận xét. - GV giới thiệu và hướng dẫn HS cách sắp xếp các chi tiết trong hộp có nhiều ngăn. Mỗi ngăn để một số chi tiết cùng loại hoặc 2 đến 3 loại khác nhau.</p> <p>Hoạt động ghi nhớ: - GV chốt kiến thức: Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật gồm 35 chi tiết được chia thành bốn nhóm (nhóm chi tiết hình tấm, nhóm chi tiết hình thanh, nhóm chi tiết chuyển động và nhóm chi tiết kết nối) cùng với hai dụng cụ lắp ghép mô hình (cờ-lê, tua vít)</p> <p>4. Củng cố kiến thức: - GV tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi “Nhà kỹ sư tài ba” trả lời các câu hỏi: 1. Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật có mấy nhóm chi tiết? Em hãy kể tên các nhóm chi tiết đó. 2. Các dụng cụ nào dùng để lắp ghép mô hình? - GV cho HS tham gia trò chơi và đúc kết kiến thức. - Nhận xét tiết học.</p>	<p>- HS lắng nghe và ghi nhớ.</p> <p>- HS tham gia trò chơi.</p>
---	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

Bài 7. GIỚI THIỆU BỘ LẮP GHÉP MÔ HÌNH KỸ THUẬT (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Hiểu được bản hướng dẫn sử dụng.
- Sử dụng được cờ-lê, tua-vít để lắp và tháo vít, tập lắp được một số chi tiết theo mẫu.

* **Năng lực công nghệ:** Hiểu biết công nghệ, sử dụng công nghệ.

* **Năng lực chung:** Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

* **Phẩm chất:** chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: máy tính, ti - vi, tranh ảnh trong sách giáo khoa được phóng to, bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật lớp 4.

- HS: sgk, bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật lớp 4.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động</p> <p>- GV cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh hơn?” trả lời các câu hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none"> Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật có mấy nhóm chi tiết? Em hãy kể tên các nhóm chi tiết trong bộ lắp ghép mô hình. Các dụng cụ nào dùng để lắp ghép mô hình? <p>- GV giới thiệu- ghi bài</p> <p>2. Khám phá: Hoạt động sử dụng bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật</p> <p>- GV hướng dẫn và làm mẫu các thao tác cầm và đặt cờ lê tua vít vào chi tiết để lắp vít và tháo vít với hai chi tiết như hình 6 trang 37 SGK. (Khoảng 2 lần)</p> <p>- GV mời 2-3 HS lên làm mẫu.</p> <p>- GV cho học sinh quan sát hình 6 sách giáo khoa và hỏi: Em sử dụng cờ lê và tua vít như thế nào?</p> <p>- HS đưa ra câu trả lời: Một tay dùng cờ-lê giữ chặt ốc, tay còn lại dùng tua-vít vặn theo chiều kim đồng hồ.</p> <p>- GV mời HS nhận xét, bổ sung.</p> <p>- GV nhận xét, chốt ý.</p> <p>Hoạt động thực hành</p> <p>- Giáo viên thao tác lắp ghép một trong ba sản phẩm mẫu như hình 7 trang 38 sách giáo khoa, yêu cầu HS hãy gọi tên và số lượng các chi tiết cần lắp ghép trong hình.</p> <p>- GV thao tác mẫu cách tháo các chi tiết của mỗi ghép và sắp xếp gọn gàng vào trong hộp.</p> <p>- GV tổ chức cho học sinh thực hành theo nhóm và bầu chọn nhóm có sản phẩm làm đẹp nhất và cất các chi tiết gọn gàng.</p>	<p>- HS suy ngẫm trả lời.</p> <p>- HS quan sát GV làm mẫu.</p> <p>- HS lên làm mẫu.</p> <p>- HS trả lời câu hỏi</p> <p>- HS gọi tên số lượng và các chi tiết cần lắp.</p> <p>- HS quan sát.</p> <p>- HS thực hành theo nhóm.</p>

4. củng cố kiến thức: - GV tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi “Nhà kĩ sư tài ba” trả lời các câu hỏi: 1. Khi lắp và tháo mỗi ghép các chi tiết em sẽ dùng cờ-lê, tua-vít như thế nào? 2. Thực hành cùng bạn kể bên cách cầm cờ-lê, tua-vít. - GV cho HS tham gia trò chơi và đúc kết kiến thức. - Nhận xét tiết học.	- HS tham gia trò chơi.
--	-------------------------

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

Bài 8: LẮP GHÉP MÔ HÌNH BẠP BÊNH (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Lựa chọn được các chi tiết, dụng cụ lắp ghép mô hình bập bênh.
- Sử dụng được các dụng cụ và chi tiết kĩ thuật để lắp ghép mô hình bập bênh.

* Năng lực chung: Hình thành năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo trong quá trình học tập.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: máy tính, ti vi, bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật 4, phiếu học tập (Mục 2.2)
- HS: sgk, vở ghi, bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật 4

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Mở đầu - Yêu cầu HS quan sát tranh minh họa và cho biết: Hai bạn nhỏ đang chơi trò gì? + Theo em bập bênh gồm mấy bộ phận? Mô tả cái bập bênh em quan sát được.	- HS theo dõi và trả lời
- GV giới thiệu- ghi bài	- HS ghi vở
2. Hình thành kiến thức	
1. Tìm hiểu sản phẩm mẫu	
- Yêu cầu HS quan sát hình 1 và sản phẩm mẫu, làm việc nhóm đôi nêu các bộ phận chính của mô hình bập bênh. <i>(3 bộ phận: Chân đế, trục quay, thanh đòn và ghế ngồi)</i> - Nêu số lượng các chi tiết của mô hình bập bênh.	- HS thực hiện trả lời theo nhóm đôi - HS nêu

- Em hãy cho biết yêu cầu của mô hình bập bênh sau khi hoàn thành? <i>(đủ các bộ phận, mỗi ghép đúng vị trí và chắc chắn, thanh đòn và ghế ngồi quay được quanh trục)</i>	- HS nêu	
2. Chi tiết và dụng cụ		
- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi các dụng cụ, chi tiết kĩ thuật trong bộ lắp ghép để làm bập bênh vào phiếu học tập. - Tổ chức cho HS trình bày	- HS thảo luận nhóm đôi - HS trình bày	
PHIẾU HỌC TẬP BẢNG CHI TIẾT VÀ DỤNG CỤ LÀM BẬP BÊNH		
Tên bộ phận	Chi tiết/dụng cụ	Số lượng
Chân đế	Tấm nhỏ	1 tấm
	Thanh thẳng 5 lỗ	4 thanh
Trục quay	Trục thẳng ngắn 1	1 trục
Thanh đòn	Thnah thẳng 11 lỗ	2 thanh
Ghế ngồi	Thanh chữ U ngắn	2 thanh
	Ốc-vít	8 bộ
	Vòng hãm	4 cái
	Cờ-lê, tua-vít	
- GV nhận xét, tuyên dương.	- HS lắng nghe	
3. Vận dụng, trải nghiệm		
- Bập bênh được sử dụng thế nào trong cuộc sống? - Yêu cầu HS về nhà liệt kê các chi tiết, dụng cụ để làm mô hình bập bênh. - Nhận xét tiết học	- HS trả lời - HS thực hiện	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

.....

.....

Bài 8: LẮP GHÉP MÔ HÌNH BẬP BÊNH (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Sử dụng được các dụng cụ và chi tiết kĩ thuật để lắp ghép mô hình bập bênh.
- Lắp ghép được mô hình bập bênh theo hướng dẫn và đảm bảo yêu cầu về kĩ thuật, thẩm mĩ.

* Năng lực chung: Hình thành năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo trong quá trình học tập.

* Phẩm chất: chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: máy tính, ti vi, bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật 4
- HS: sgk, vở ghi, bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật 4

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Mở đầu	
- Yêu cầu HS liệt kê các chi tiết, dụng cụ để làm mô hình bập bênh.	- HS trả lời
- GV giới thiệu- ghi bài	- HS ghi vở
2. Luyện tập, thực hành	
3. Thực hành	
- Yêu cầu HS hoạt động nhóm 2 nêu các bước để lắp ghép mô hình bập bênh	- HS trả lời
- GV thực hiện thao tác mẫu các bước lắp ghép mô hình bập bênh <i>B1: Lắp chân đế</i> <i>B2: Lắp thanh đòn và ghế ngồi</i> <i>B3: Hoàn thiện mô hình</i>	- HS quan sát GV thực hiện
- Yêu cầu HS thực hành lắp ghép mô hình bập bênh. <i>Lưu ý HS sử dụng dụng cụ lắp ghép đúng cách và an toàn.</i>	- HS thực hành
- GV quan sát, giúp đỡ HS thực hành	
4. Giới thiệu sản phẩm	
- GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu mô hình bập bênh của mình	- HS nối tiếp giới thiệu
- Yêu cầu HS đánh giá sản phẩm của mình và của bạn vào phiếu đánh giá sản phẩm.	- HS thực hiện
- Yêu cầu HS đọc phiếu đánh giá	- HS đọc phiếu
- GV nhận xét, tuyên dương.	- HS lắng nghe
3. Vận dụng, trải nghiệm	
- Sản phẩm mô hình bập bênh gồm mấy bộ phận? Kể tên các bộ phận đó.	- HS trả lời
- Thế nào là mô hình bập bênh đạt yêu cầu?	- HS trả lời
- Yêu cầu HS về nhà sử dụng các chi tiết, dụng cụ trong bộ lắp ghép mô hình để làm mô hình bập bênh khác mẫu SGK.	- HS thực hiện
- Nhận xét tiết học	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

.....

Công nghệ (Tiết 25)
Bài 9: LẮP GHÉP MÔ HÌNH RÔ-BỐT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Lựa chọn được các chi tiết, dụng cụ cần thiết lắp ghép mô hình rô-bốt.
- Lắp ghép được mô hình rô-bốt theo hướng dẫn.
- Lên ý tưởng sáng tạo để lắp ghép mẫu rô-bốt khác.

* Năng lực chung: Hình thành năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo trong quá trình học tập.

* Phẩm chất: Chăm chỉ, ham học hỏi, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy chiếu, bộ lắp ghép, phiếu học tập.
- HS: SGK, vở ghi, bộ lắp ghép.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS												
1. Mở đầu: - GV yêu cầu HS quan sát tranh, hỏi: + Hai bạn Mai và Nam nói chuyện gì với nhau? + Để tạo ra mô hình rô-bốt cần mấy bộ phận? - GV giới thiệu - ghi bài.	- HS quan sát. + Hai bạn đang giới thiệu về cách tạo ra mô hình rô-bốt. - HS suy ngẫm. - HS ghi bài												
2. Hình thành kiến thức:													
Hoạt động 1: Tìm hiểu sản phẩm mẫu - Yêu cầu HS quan sát mô hình cho biết Rô-bốt gồm mấy bộ phận chính? Đó là những bộ phận nào? <i>(3 bộ phận: đầu, thân, chân rô-bốt)</i> - Nêu số lượng các chi tiết của mô hình rô-bốt? - Em hãy cho biết yêu cầu của mô hình rô-bốt sau khi hoàn thành? <i>(đủ các bộ phận, mỗi ghép đúng vị trí và chắc chắn, chân rô-bốt chuyển động được).</i>	- HS quan sát, TLCH: thảo luận nhóm đôi và TLCH: - HS nêu - HS nêu												
Hoạt động 2: Lựa chọn các chi tiết và dụng cụ - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi về các dụng cụ, chi tiết kĩ thuật trong bộ lắp ghép để hoàn thành rô-bốt vào hoàn thành phiếu học tập.	- HS thảo luận nhóm đôi hoàn thành phiếu học tập.												
BẢNG CHI TIẾT VÀ DỤNG CỤ													
<table><tr><th>Tên bộ phận</th><th>Chi tiết/dụng cụ</th><th>Số lượng</th></tr><tr><td>Đầu rô-bốt</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Thân rô-bốt</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Chân rô-bốt</td><td></td><td></td></tr></table>		Tên bộ phận	Chi tiết/dụng cụ	Số lượng	Đầu rô-bốt			Thân rô-bốt			Chân rô-bốt		
Tên bộ phận	Chi tiết/dụng cụ	Số lượng											
Đầu rô-bốt													
Thân rô-bốt													
Chân rô-bốt													
- Gọi đại diện nhóm gắn bảng phụ, trình bày - GV, HS nhận xét	- Đại diện nhóm gắn bảng phụ, trình bày - HS nhận xét												

- Gọi 1 HS đọc lại phiếu học tập	- HS đọc
- Yêu cầu HS dựa vào bảng phụ đã hoàn thành để lựa chọn các dụng cụ và chi tiết kĩ thuật phù hợp.	- HS lựa chọn
- HS chia sẻ đồ dùng theo nhóm đôi	- HS chia sẻ
- GV, HS nhận xét	- HS nhận xét, theo dõi
3. Vận dụng, trải nghiệm:	
- Con rô-bốt gồm mấy bộ phận chính, đó là những bộ phận nào?	- HS nêu
- Nhận xét tiết học.	- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

.....

Công nghệ (Tiết 26)

Bài 9: LẮP GHÉP MÔ HÌNH RÔ-BỐT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Lựa chọn được các chi tiết, dụng cụ cần thiết lắp ghép mô hình rô-bốt.
- Lắp ghép được mô hình rô-bốt theo hướng dẫn.
- Lên ý tưởng sáng tạo để lắp ghép mẫu rô-bốt khác.

* Năng lực chung: Hình thành năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo trong quá trình học tập.

* Phẩm chất: Chăm chỉ, ham học hỏi, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy chiếu, dụng cụ làm thí nghiệm hình 1, phiếu học tập
- HS: SGK, vở ghi, bộ lắp ghép.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Mở đầu:	
- Yêu cầu HS liệt kê các chi tiết, dụng cụ để làm mô hình rô-bốt.	- HS trả lời.
- GV giới thiệu- ghi bài	- HS ghi bài.
2. Hình thành kiến thức:	
<i>Hoạt động 3: Thực hành lắp ghép rô-bốt</i>	
a) Lắp đầu rô-bốt	
- Yêu cầu HS đọc SGK nêu các chi tiết để lắp đầu rô-bốt.	- HS nêu
- Gọi HS nhận xét	- HS nhận xét
b) Lắp thân rô-bốt	
- Yêu cầu HS đọc SGK nêu các chi tiết để lắp thân rô-bốt.	- HS nêu
- Gọi HS nhận xét	- HS nhận xét
- GV thực hiện thao tác mẫu các bước lắp ghép đầu, thân rô-bốt.	- HS quan sát GV thực hiện
- Yêu cầu HS thực hành lắp ghép đầu, thân rô-bốt. <i>Lưu ý HS sử dụng dụng cụ lắp ghép đúng</i>	- HS thực hành

<i>cách và an toàn.</i> - GV quan sát, giúp đỡ HS thực hành	
3. Vận dụng, trải nghiệm: - Yêu cầu HS về nhà sử dụng các chi tiết, dụng cụ trong bộ lắp ghép mô hình để làm mô hình rô-bốt. - Nhận xét tiết học	- HS thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

.....

Công nghệ (Tiết 27)

Bài 9: LẮP GHÉP MÔ HÌNH RÔ-BỐT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Lựa chọn được các chi tiết, dụng cụ cần thiết lắp ghép mô hình rô-bốt.
- Lắp ghép được mô hình rô-bốt theo hướng dẫn.
- Lên ý tưởng sáng tạo để lắp ghép mẫu rô-bốt khác.

* Năng lực chung: Hình thành năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo trong quá trình học tập.

* Phẩm chất: Chăm chỉ, ham học hỏi, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy chiếu, dụng cụ làm thí nghiệm hình 1, phiếu học tập
- HS: SGK, vở ghi, bộ lắp ghép.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Mở đầu: - Yêu cầu HS liệt kê các chi tiết, dụng cụ để làm đầu, thân rô-bốt. - GV giới thiệu- ghi bài	- HS trả lời. - HS ghi bài.
2. Hình thành kiến thức: <i>Hoạt động 3: Thực hành lắp ghép rô-bốt</i> <i>c) Lắp chân rô-bốt</i> - Yêu cầu HS đọc SGK nêu các chi tiết để lắp chân rô-bốt. - Gọi HS nhận xét <i>d) Hoàn thiện mô hình</i> - GV thực hiện thao tác mẫu các bước lắp ghép mô hình rô-bốt. <i>B1: Lắp đầu rô-bốt</i> <i>B2: Lắp thân rô-bốt</i> <i>B3: Lắp đầu rô-bốt</i> <i>B4: Hoàn thiện mô hình</i> - Yêu cầu HS thực hành lắp ghép mô hình rô-bốt. <i>Lưu ý HS sử dụng dụng cụ lắp ghép đúng cách và an toàn.</i>	- HS nêu - HS nhận xét - HS quan sát GV thực hiện - HS thực hành
3. Giới thiệu sản phẩm	

<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu mô hình bập bênh của mình. - Yêu cầu HS đánh giá sản phẩm của mình và của bạn vào phiếu đánh giá sản phẩm. - Yêu cầu HS đọc phiếu đánh giá. - GV nhận xét, tuyên dương. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nối tiếp giới thiệu - HS thực hiện - HS đọc phiếu - HS lắng nghe
4. Vận dụng, trải nghiệm: <ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm mô hình rô-bốt gồm mấy bộ phận? Kể tên các bộ phận đó. - Yêu cầu HS về nhà sử dụng các chi tiết, dụng cụ trong bộ lắp ghép mô hình để làm mô hình rô-bốt khác mẫu SGK. - Nhận xét tiết học 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

.....

CÔNG NGHỆ

Bài 10: MỘT SỐ LOẠI ĐỒ CHƠI DÂN GIAN VIỆT NAM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Nhận biết được một số loại đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi.

* Năng lực chung: Phát triển cho HS các NL: NL công nghệ, NL giao tiếp hợp tác, NL tự chủ tự học.

* Phẩm chất: HS yêu thích đồ chơi dân gian, hiểu biết quý trọng nền văn hóa dân tộc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh ảnh trong SGK phóng to, video giới thiệu đồ chơi dân gian.

- HS: 1 số đồ chơi thật, SGK, vở ghi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Mở đầu: <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS xem video về một số loại đồ chơi dân gian, địa phương (<i>cách làm đồ chơi, ý nghĩa của đồ chơi, cách chơi,..</i>) - Trao đổi với HS; - Đồ chơi nào được nhắc tới trong video? - Em biết gì về đồ chơi đó? - Các em đã được chơi đồ chơi đó chưa? Em cảm thấy thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát - HS trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu- ghi bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS ghi tên bài

2. Hình thành kiến thức:				
HD1: Tìm hiểu một số loại đồ chơi dân gian Việt Nam.				
- Yêu cầu HS quan sát hình 1 trang 47 SGK			- HS quan sát	
- GV tổ chức cho HS trao đổi theo nhóm đôi			- HS thảo luận nhóm	
Hình a	Cờ cá ngựa	Hình d	Đèn ông sao	
Hình b	Tò te	Hình e	Quả còn	
Hình c	Con cù quay	Hình g	Đầu sư tử	
- GV nhận xét, kết luận			- HS lắng nghe	
3. Luyện tập, thực hành:				
Bài 1:				- HS nêu
- GV gọi HS nêu câu hỏi				
- Hãy kể tên một số loại đồ chơi dân gian mà em biết?				- HS trả lời
- GV nhận xét				
Bài 2:				
- GV gọi HS nêu câu hỏi				- HS nêu
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi và hoàn thành câu hỏi.				- HS thảo luận
- GV gọi HS nêu				- Đại diện nhóm nêu
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng: (a,c,d)				- HS lắng nghe
(Đồ chơi dân gian có rất nhiều loại, được làm thủ công bằng những chất liệu có sẵn trong tự nhiên và đời sống của con người như mây, tre, nứa, giấy, bột gạo,...)				
4. Vận dụng, trải nghiệm:				
- GV gọi HS nêu lại phần ghi nhớ SGK				- HS nêu

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

.....

.....

CÔNG NGHỆ

Bài 11: SỬ DỤNG ĐỒ CHƠI DÂN GIAN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Sử dụng được một số loại đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi.

* Năng lực chung: Phát triển cho HS các NL: NL công nghệ, NL giao tiếp hợp tác, NL tự chủ tự học.

* Phẩm chất: HS yêu thích đồ chơi dân gian, hiểu biết quý trọng nền văn hóa dân tộc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh ảnh trong SGK phóng to, video giới thiệu đồ chơi dân gian.

- HS: 1 số đồ chơi thật, SGK, vở ghi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV		Hoạt động của HS	
1. Mở đầu:			
- Tổ chức cho HS hát và vận động tại chỗ.		- HS hát và vận động tại chỗ.	
- GV giới thiệu- ghi bài		- HS ghi tên bài	
2. Hình thành kiến thức:			
HĐ1: Tìm hiểu cách sử dụng đồ chơi dân gian			
- GV chuẩn bị một số tranh ảnh giống hình gợi ý trong SGK- trang 48		- HS quan sát	
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm thực hiện nhiệm vụ lựa chọn tranh trong hình 2 thể hiện việc sử dụng đồ chơi không đúng cách và không phù hợp lứa tuổi		- HS thực hiện	
- GV chia nhóm cho HS và tổ chức cho HS thảo luận theo gợi ý trong phiếu học tập.		- Đại diện nhóm nêu	
-			
Hình	Phù hợp với lứa tuổi/ Đúng cách – Vì sao	Không dùng cách/vì sao	Không phù hợp với lứa tuổi/ Vì sao
Hình a		Không đúng khi cầm que đánh nhau có thể gây nguy hiểm cho người cùng chơi.	
Hình b		Không đúng, bởi vì chơi quay nơi đông người có thể gây nguy hiểm cho những người chơi xung quanh	
Hình c		Không đúng, vì bạn nhỏ đã không	

		thu dọn và cất đồ chơi ngăn nắp sau khi chơi	
Hình d	Phù hợp với lứa tuổi, đảm bảo đúng cách chơi, chơi an toàn		
Hình e			Không phù hợp vì trò chơi này dành cho người lớn. Đây là trò chơi có thể gây nguy hiểm cho trẻ em. Do đó cần chọn kích thước cây dù phù hợp với chiều cao và an toàn với độ tuổi của người chơi
Hình g	Không đúng. Đây là trò chơi có thể gây nguy hiểm cho những người đứng trong khu vực bắn súng		

- GV nhận xét	
3. Luyện tập, thực hành:	
- GV tổ chức cho HS chơi 1 số đồ chơi dân gian đã chuẩn bị theo từng nhóm nhỏ	- HS thực hiện
- Gọi HS nêu một số nhận xét. Lưu ý khi chơi trò chơi	- HS nêu
- GV nhận xét	- HS lắng nghe
4. Vận dụng, trải nghiệm:	
- Yêu cầu HS lựa chọn đồ chơi dân gian địa phương mà mình yêu thích và thực hành chơi với bạn bè người thân.	- HS thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

.....

.....

Công nghệ (Tiết 30)
Bài 11: LÀM ĐÈN LỒNG (T1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Làm được chiếc đèn lồng đồ chơi theo hướng dẫn.
- Tính toán được chi phí cho một chiếc đèn lồng đồ chơi tự làm.

* Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

* Phẩm chất: Tiết kiệm vật liệu, có ý thức sử dụng vật liệu sẵn có ở địa phương; có ý thức giữ vệ sinh, an toàn trong quá trình làm sản phẩm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: máy tính, ti vi.
- HS: SGK, vở ghi, giấy màu, hồ, kéo.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Mở đầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời 1 vài HS trả lời các câu hỏi: + Kể tên những đồ chơi dịp Trung thu mà em biết. + Em thích nhất đồ chơi nào? + Em đã tự làm đồ chơi Trung thu bao giờ chưa? Nếu có đó là đồ chơi gì? - GV giới thiệu - ghi bài <p>2. Hình thành kiến thức:</p> <p>2.1. Tìm hiểu sản phẩm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS xem các hình ảnh về mẫu đèn lồng. - GV tổ chức cho HS trao đổi theo nhóm đôi: Quan sát hình 1 – trang 51 trong SGK và trả lời các câu hỏi: + Đèn lồng thường nhìn thấy ở đâu? Vào dịp nào? + Đèn lồng thường được làm bằng vật liệu gì? + Đèn lồng đồ chơi có màu sắc như thế nào? + Đèn lồng đồ chơi có mấy bộ phận chính là những bộ phận nào? Kích thước ra sao? - GV mời đại diện 1 vài nhóm chia sẻ lần lượt từng câu hỏi. - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS. <p>2.2. Tìm hiểu sản phẩm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chuẩn bị các vật liệu và dụng cụ như sách đã hướng dẫn. Các vật liệu và dụng cụ có thể được chuẩn bị đa dạng về chủng loại, chất liệu, số lượng nhiều hơn so với gợi ý của SGK. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS lắng nghe - HS xem các hình ảnh. - HS thảo luận nhóm. - HS chia sẻ và góp ý

- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để lựa chọn vật liệu làm được một chiếc đèn lồng và điền vào phiếu:

Tên bộ phận	Vật liệu	Số lượng
Lồng đèn	Giấy bìa màu	01
	Giấy màu	01
Quai xách	Giấy bìa màu	01

- GV mời đại diện 1 vài nhóm chia sẻ.
- GV nhận xét, khuyến khích HS sử dụng vật liệu tiết kiệm, sử dụng vật liệu tái chế.

3. Vận dụng, trải nghiệm:

- Yêu cầu HS sưu tầm các mẫu đèn lồng.
- Nhận xét giờ học.
- Dẫn dò HS về nhà chuẩn bị đầy đủ đồ dùng để tiết sau thực hành làm đèn lồng.

- HS thảo luận nhóm.

- HS chia sẻ
- HS lắng nghe

- HS thực hiện
- HS thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

.....

.....

Công nghệ (Tiết 31)

Bài 11: LÀM ĐÈN LỒNG (T2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Làm được chiếc đèn lồng đồ chơi theo hướng dẫn.
- Tính toán được chi phí cho một chiếc đèn lồng đồ chơi tự làm.

* Năng lực chung: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

* Phẩm chất: Tiết kiệm vật liệu, có ý thức sử dụng vật liệu sẵn có ở địa phương; có ý thức giữ vệ sinh, an toàn trong quá trình làm sản phẩm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: máy tính, ti vi
- HS: sgk, vở ghi, giấy màu, kéo, hồ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Mở đầu: <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu cả lớp hát. - GV giới thiệu- ghi bài 2. Thực hành:	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát

- GV mời 1-2 HS nêu các vật liệu và dụng cụ để làm đèn lồng.
- GV yêu cầu các nhóm HS đọc sách, trao đổi tìm hiểu quy trình làm đèn lồng được mô tả trong SGK. Gợi ý thông qua các câu hỏi:
 - + Các bước làm đèn lồng đồ chơi.
 - + Có bước nào khó, chưa hiểu?
 - + Những kĩ thuật.
- GV giới thiệu 1 số mẫu đèn lồng.
- GV tổ chức cho HS thực hành làm đèn lồng.
- GV cùng HS xây dựng quy tắc an toàn khi thực hiện, ví dụ: sử dụng vật liệu tiết kiệm, chú ý khi sử dụng kéo, dọn dẹp sạch sẽ sau khi làm xong sản phẩm,...
- GV quan sát, hỗ trợ HS, khuyến khích HS tìm hiểu và thử nghiệm các cách trang trí đèn lồng khác nhau (dùng giấy màu, dùng bút màu vẽ trang trí, gắn các sticker có sẵn,...) để có những sản phẩm đa dạng, có màu sắc sáng tạo.

3. Giới thiệu sản phẩm

- GV yêu cầu HS cùng xây dựng tiêu chí đánh giá.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM			
Yêu cầu			
Lồng đèn tròn đều, cân đối	?	?	?
Quai xách ở vị trí phù hợp	?	?	?
Màu sắc hài hoà	?	?	?
Trang trí đẹp	?	?	?
Đèn chắc chắn	?	?	?

- Yêu cầu HS trưng bày sản phẩm và đánh giá sản phẩm theo tiêu chí trong phiếu đánh giá
- GV nhận xét, tuyên dương.

- HS nêu, cả lớp nhận xét.

- HS thực hiện.

- HS quan sát
- HS thực hành làm đèn lồng.

- HS xây dựng quy tắc an toàn khi thực hành.

- HS thực hiện

- HS trưng bày sản phẩm và đánh giá sản phẩm.

- GV tổ chức cho HS tính chi phí để làm chiếc đèn lồng đồ chơi.

Bảng tính toán chi phí làm đèn lồng		
Vật liệu	Số lượng	Tổng tiền
Giấy bìa màu	2	2000 đồng
?	?	?
?	?	?

4. Vận dụng

- Hỏi: Em hãy nêu các vật liệu, dụng cụ có thể dùng để làm đèn lồng?
- GV giới thiệu 1 số hình ảnh đèn lồng được làm từ các vật liệu tái chế hoặc gắn gũi với HS.
- Yêu cầu HS thực hành làm đèn lồng bằng vật liệu tái chế hoặc dễ kiếm ở địa phương theo nhóm và trưng bày vào tiết học tới.
- Nhận xét giờ học.

- HS tính chi phí để làm chiếc đèn lồng đồ chơi.

- HS quan sát.

- HS thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

.....

.....

Công nghệ

Bài 12: Chuồn chuồn thẳng bằng (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- Thực hiện được các thao tác kỹ thuật với các dụng cụ và vật liệu đơn giản sẵn có để làm chuồn chuồn thẳng bằng theo hướng dẫn, đánh giá sản phẩm theo các tiêu chí, nêu ý tưởng làm chuồn chuồn từ vật liệu thông dụng.
- Giáo dục Stem: suy nghĩ cách chế tạo chuồn chuồn thẳng bằng từ những vật liệu thông dụng.

* Năng lực chung:

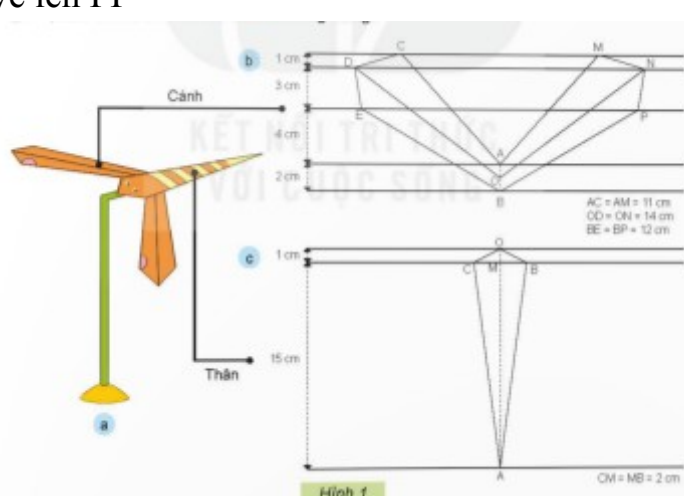
- Phát triển năng lực hoạt động nhóm, năng lực hợp tác và giao tiếp.

- Có khả năng sưu tầm và khai thác thông tin sưu tầm tài liệu học tập.
- * Phẩm chất:
- Tiết kiệm và có ý thức sử dụng vật liệu có sẵn ở địa phương.
- Có ý thức giữ vệ sinh, đảm bảo an toàn trong quá trình làm sản phẩm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Vật liệu, dụng cụ: giấy màu, bìa, bút màu, kéo, bút chì, hồ dán, thước kẻ...
- Chuồn chuồn thẳng bằng mẫu.
- Tranh quy trình làm chuồn chuồn thẳng bằng.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Mở đầu:</p> <p>+ GV mở video bài hát <i>Con chuồn chuồn</i> của tác giả Nguyễn Hoài Thanh.</p> <p>? Bài hát nói đến con vật nào?</p> <p>+ GV giới thiệu một số loài chuồn chuồn:</p> <p>? Em có muốn tự tay mình làm được con chuồn chuồn để thêm vào bộ sưu tập các đồ chơi dân gian không?</p> <p>+ Để làm con chuồn chuồn này như thế nào chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học ngày hôm nay: <i>Chuồn chuồn thẳng bằng (Tiết 1)</i>.</p> <p>2. Hình thành kiến thức:</p> <p>HD1: Tìm hiểu mẫu sản phẩm</p> <p>- GV đưa mẫu chuồn chuồn thẳng bằng và hình vẽ lên PP</p>  <p>Hình 1</p> <p>- GV yêu cầu quan sát cá nhân và thảo luận nhóm 4 và cho biết:</p> <p>? Chuồn chuồn được làm bằng chất liệu gì?</p>	<p>- HS hát và vận động theo lời bài hát.</p> <p>- Bài hát nói tới con chuồn chuồn</p> <p>- HS nêu tên bài - ghi vở.</p> <p>- HS quan sát, suy nghĩ, thảo luận, chốt câu trả lời đúng.</p> <p>- Chuồn chuồn được làm</p>

? Cấu tạo của chuồn chuồn có mấy bộ phận chính?

? Nêu kích thước của từng bộ phận?

- GV nhận xét bổ sung.

? Nêu nhận xét về màu sắc, nét gấp, cách trang trí của chuồn chuồn nước?

- Nhận xét.

HD2: Lựa chọn vật liệu và dụng cụ.

- GV đưa hình vẽ (PP)



- GV chia nhóm 4 yêu cầu HS thảo luận và lựa chọn vật liệu, đồ dùng để làm chuồn chuồn bằng giấy

- GV nhận xét

? Những vật liệu trên theo các em nên sử dụng bao nhiêu thì đủ làm chuồn chuồn?

- GV nhận xét.

Lưu ý: HS có thể chuẩn bị vật liệu và dụng cụ

bằng giấy màu, bìa...

- Chuồn chuồn có cánh, thân.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Chuồn chuồn có màu cam, được trang trí đẹp, nét gấp nét cẩn thận.....

- HS quan sát và thảo luận nhóm 4 thống nhất ý kiến

- Đại diện nhóm chia sẻ: vật liệu cần dùng để làm chuồn chuồn là: giấy bìa, giấy màu, màu....

- HS thảo luận thống nhất dự kiến sử dụng vật liệu để làm chuồn chuồn

- HS hoàn thành bảng:

Tên bộ phận	Vật liệu/ Dụng cụ	Số lượng
Cánh chuồn chuồn	Giấy bìa	01 tờ
	Giấy màu	1 - 2 tờ
	Đắt nặn	01 hộp
	Kéo, bút chì, bút chì màu,...	
Thân chuồn chuồn	Giấy bìa	01 tờ
	Giấy màu	1 - 2 tờ
	Kéo, bút chì, bút chì màu	

- HS lắng nghe

<p>trước ở nhà. Khuyến khích HS sử dụng vật liệu tiết kiệm, sử dụng vật liệu tái chế (bìa các tông tái sử dụng)</p> <p>3. Vận dụng trải nghiệm.</p> <p>? Để làm được chuồn chuồn thăng bằng em cần những vật liệu, đồ dùng gì?</p> <p>- GV nhận xét nhắc nhở HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- HS trả lời.</p> <p>- HS chia sẻ cảm nghĩ về giờ học.</p>
--	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

.....

Công nghệ

Bài 12: Chuồn chuồn thăng bằng (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* Năng lực đặc thù:

- HS tìm hiểu được quy trình các bước làm chuồn chuồn và làm chuồn chuồn thăng bằng sử dụng các vật liệu, dụng cụ đã chọn theo quy trình được hướng dẫn.
- Biết trưng bày sản phẩm, tự đánh giá và đánh giá được sản phẩm theo các tiêu chí.
- Có ý thức lựa chọn và sử dụng những vật liệu sẵn có ở địa phương để làm chuồn chuồn.
- Chia sẻ cách làm sản phẩm với gia đình, tìm tòi ý tưởng thí nghiệm làm chuồn chuồn thăng bằng bằng cách thay đổi kích thước, thay đổi vật liệu.

* Năng lực chung:

- Phát triển năng lực hoạt động nhóm, năng lực hợp tác và giao tiếp.
- Có khả năng sưu tầm và khai thác thông tin sưu tầm tài liệu học tập.

* Phẩm chất:

- Tiết kiệm và có ý thức sử dụng vật liệu có sẵn ở địa phương.
- Có ý thức giữ vệ sinh, đảm bảo an toàn trong quá trình làm sản phẩm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Vật liệu, dụng cụ: giấy màu, bìa, bút màu, kéo, bút chì, hồ dán, thước kẻ...
- Chuồn chuồn bằng giấy.
- Tranh quy trình làm chuồn chuồn bằng giấy.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Mở đầu:</p> <p>+ GV tổ chức trò chơi:</p> <p>? Để làm được chuồn chuồn bằng giấy em cần:</p> <p>A. giấy bìa, giấy màu, màu, kéo, đất nặn,...</p> <p>B. giấy màu, kéo, bút chì, tẩy, dây,...</p> <p>C. chai nhựa, giấy màu, kéo, gỗ, ống hút,...</p> <p>? Vì sao em không chọn đáp án B, C?</p> <p>+ GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới: Hôm nay chúng ta cùng thực hành làm con chuồn chuồn và cùng trình bày sản phẩm qua bài học ngày hôm nay: <i>Chuồn chuồn bằng giấy (Tiết 2).</i></p> <p>2. Hoạt động thực hành:</p> <p>- GV cho mỗi nhóm đọc sách, trao đổi, tìm hiểu quy trình làm chuồn chuồn bằng giấy được mô tả trong SGK rồi hoàn thành vào phiếu nhóm:</p> <p>? Để làm chuồn chuồn bằng giấy cần thực hiện mấy bước?</p> <p>? Để làm cánh chuồn chuồn ta cần làm gì?</p> <p>? Để làm chuồn chuồn ta phải thực hiện những bước nào?</p> <p>? Những thao tác nào là khó đối với em? Nêu cách giải quyết?</p> <p>? Những kí hiệu kĩ thuật có ý nghĩa ntn?</p> <p>- GV tổ chức cho HS thực hành làm chuồn chuồn bằng giấy có thể tổ chức cho HS làm cá nhân hoặc nhóm hơn 2 HS.</p> <p>- <i>Trước khi thực hành:</i> GV cùng HS xây dựng quy tắc an toàn khi thực hiện.</p> <p>Ví dụ: Sử dụng vật liệu tiết kiệm, chú ý khi sử dụng...</p>	<p>- HS tham gia chơi trò chơi</p> <p>+ Đáp án: A</p> <p>+ HS giải thích</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS nêu tên bài - ghi vở.</p> <p>- HS thực hiện theo nhóm, hoàn thành phiếu nhóm</p> <p>- Đại diện nhóm chia sẻ</p> <p>- HS quan sát mẫu, thực hành làm chuồn chuồn bằng giấy.</p> <p>- HS cùng GV xây dựng quy tắc an toàn.</p> <p>- Các nhóm khác nhận xét,</p>

dụng kéo, dọn dẹp sạch sẽ sau khi làm xong,...

- **Trong khi thực hành:** GV đi lại quan sát, theo dõi, hỗ trợ. Các câu hỏi trong hộp kỹ thuật có thể là gợi ý để GV khai thác vốn hiểu biết và sự sáng tạo của HS trong quá trình làm ra sản phẩm. Khuyến khích HS tìm kiếm cách thức làm và vật liệu khác, phát huy sự sáng tạo của HS.
? Để chuồn chuồn giữ được thăng bằng em cần lưu ý điều gì?

- GV nhận xét bổ sung.

3. Hoạt động giới thiệu sản phẩm

- GV cùng HS xây dựng tiêu chí đánh giá
- GV cùng HS nhận xét, bổ sung và chốt tiêu chí đánh giá chung cho cả lớp.
- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và đánh giá sản phẩm theo tiêu chí trong phiếu đánh giá.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM			
Yêu cầu			
Đủ các bộ phận			
Các bộ phận được gắn kết chắc chắn			
Trang trí đẹp			
Chuồn chuồn có thể giữ thăng bằng được			

- GV cho HS chơi trò chơi thi xem chuồn chuồn của nhóm nào/ bạn nào đẹp và giữ thăng bằng tốt nhất.

- GV có thể yêu cầu HS xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá bổ sung ngoài các tiêu chí đã có trong SGK (Ví dụ: thân và cánh cân đối, đường cắt ngay ngắn,...)

- GV nhận xét

4. Vận dụng trải nghiệm.

- GV tổ chức trò chơi hoặc câu hỏi cho HS:

? Hãy thử thay đổi kích thước của thân và cánh chuồn chuồn, thay đổi về khối lượng đất nặn ở cánh. Từ đó tìm ra cách giữ cho chuồn chuồn thăng bằng được?

? Tìm các câu ca dao hoặc bài hát, câu đố có hình ảnh con chuồn chuồn?

bổ sung.

- HS suy nghĩ, trả lời

- HS khác nhận xét, bổ sung.

- HS quan sát và thảo luận nhóm 4 thống nhất ý kiến
- Đại diện nhóm chia sẻ
- HS trưng bày sản phẩm theo nhóm và hoàn thành Phiếu đánh giá sản phẩm.

- Đại diện nhóm chọn sản phẩm đẹp nhất trưng bày, giới thiệu trước lớp.
- HS lắng nghe, xây dựng bổ sung 1 số tiêu chí đánh giá

- HS lắng nghe

- HS suy nghĩ, trả lời.

<ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu HS đọc phần thông tin cho em, chia sẻ với các bạn trong lớp thông tin em tìm hiểu được về chuồn chuồn tre.- GV nhận xét tiết học, nhắc nhở HS chuẩn bị bài sau.	<ul style="list-style-type: none">- HS suy nghĩ, thảo luận, chia sẻ- HS đọc to, cả lớp đọc thầm- HS chia sẻ cảm nghĩ về giờ học.
---	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):

.....

.....